

Trường Chính sách Công và Quản lý Fulbright
MPP 2024, Năm học 2022 - 2023
Học kỳ Xuân

KINH TẾ VĨ MÔ
(3 tín chỉ)

Nhóm giảng viên

Giảng viên:	Jonathan Pincus	Email: jonathan.pincus@fulbright.edu.vn
	Nguyễn Xuân Thành	Email: thanh.nguyen@fulbright.edu.vn
	Đỗ Thiên Anh Tuấn	Email: tuân.do@fulbright.edu.vn
Trợ giảng:	Vũ Thúy Vinh	Email: vinh.vu@fulbright.edu.vn
	Chu Đức Mạnh	Email: manh.chu.fsppm@fulbright.edu.vn

Giờ lên lớp

13:30 – 16:45 giờ chiều, từ 25/3 đến 1/4.

Giờ trực văn phòng

	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu
Jonathan Pincus	Theo lịch hẹn qua email / teams				
Nguyễn Xuân Thành	17:00-18:30		17:00-18:30		17:00-18:30
Đỗ Thiên Anh Tuấn	7:30-8:30	7:30-8:30	7:30-8:30	7:30-8:30	7:30-8:30
Vũ Thúy Vinh	17:00-18:00	7:30-8:30	17:00-18:00	17:00-18:00	17:00-18:00
Chu Đức Mạnh	17:00-18:00	17:00-18:00	17:00-18:00	17:00-18:00	17:00-18:00

Học viên trực tiếp liên hệ với nhóm giảng viên để có lịch hẹn giờ văn phòng cụ thể (kể cả ngoài giờ ở trên).

Mục tiêu của môn học

Kinh tế học vĩ mô dành cho chuyên ngành lãnh đạo và quản lý công được thiết kế nhằm cung cấp cho học viên kiến thức, công cụ và kỹ năng để có thể hiểu, phân tích, lập luận và ra quyết định về những vấn đề kinh tế vĩ mô mà họ thường xuyên đối mặt ở phạm vi quốc gia và toàn cầu. Bên cạnh khung lý thuyết, tiếp cận tình huống sẽ giúp người học tăng cường tư duy thực nghiệm, xử lý thông tin kinh tế vĩ mô đa dạng trong bối cảnh các hoạt động kinh tế không ngừng vận động. Tiếp cận đặc thù này hướng đến hỗ trợ học viên có thể đưa ra các quyết định kinh doanh và lựa chọn chính sách hữu hiệu trên các cương vị công tác trong cả khu vực quản lý nhà nước và doanh nghiệp.

Sau khi hoàn thành môn học, học viên được kỳ vọng:

- Nắm được các khái niệm về tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất, tỷ giá và vận dụng một số mô hình để phân tích kinh tế vĩ mô.
- Diễn giải được động thái điều hành chính sách kinh tế vĩ mô của các cơ quan quản lý nhà nước.
- Đánh giá được tác động của các chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ tới thị trường tài chính và tới doanh nghiệp.

Mô tả môn học

Môn học bao gồm 8 bài giảng trên lớp thiết kế theo từng khối kiến thức có sự liên kết chặt chẽ với nhau.

Bài 1 bắt đầu với khái niệm tổng sản phẩm nội địa (GDP) và hệ thống hạch toán thu nhập quốc gia (national income accounting). Sau đó, học viên sẽ phân tích các động lực tăng trưởng của nền kinh tế từ phía cung dài hạn bao gồm vốn, lao động, năng suất và từ phía cầu ngắn hạn bao gồm tiêu dùng, đầu tư và xuất nhập khẩu. Khung lý thuyết Keynes về chính sách kích cầu để thúc đẩy tăng trưởng cũng sẽ được thảo luận.

Bài 2 nghiên cứu về hệ thống tiền tệ. Các kiến thức được thảo luận bao gồm khái niệm về tiền tệ, các thước đo cung tiền và các lý thuyết về cầu tiền gồm học thuyết số lượng tiền tệ (quantity theory of money), lý thuyết trọng thanh khoản của Keynes (theory of liquidity preference). Ngoài ra, học viên cũng sẽ tìm hiểu vai trò của ngân hàng trung ương và ngân hàng thương mại trong quá trình tạo ra tiền và kiểm soát cung tiền. Các công cụ của chính sách tiền tệ sẽ được giới thiệu một cách sơ bộ trong bài này.

Bài 3 giới thiệu khái niệm giá cả, lạm phát, lãi suất và thất nghiệp. Về khung lý thuyết, học viên sẽ tiếp cận với các lý thuyết về lạm phát, mối quan hệ giữa lạm phát và lãi suất qua phương trình Fisher, lý thuyết đường Phillips thể hiện quan hệ giữa lạm phát và thất nghiệp. Đặc biệt, bài này cũng sẽ phân tích nguyên nhân lạm phát từ phía cung và từ phía cầu, hiểu được các tác động của lạm phát, các công cụ và cách thức kiểm soát lạm phát.

Bài 4 cung cấp cho học viên một mô hình cân bằng tổng thể trong nền kinh tế từ phía sản xuất kinh doanh (real economy) dưới tác động của cân đối đầu tư – tiết kiệm (Investment – Savings) và từ phía cung - cầu tiền tệ (Money Supply and Demand/Liquidity). Mô hình này có tên gọi là mô hình IS-LM. Vận dụng mô hình IS-LM, học viên có thể phân tích được tác động của các chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ lên các cân bằng vĩ mô của nền kinh tế.

Bài 5 đưa học viên tới khái niệm nền kinh tế mở. Đầu tiên, học viên sẽ tìm hiểu các dòng hàng hóa, dịch vụ và vốn xuyên biên giới trong bảng cân đối thanh toán quốc tế (balance of payments). Về khung lý thuyết, học viên sẽ tiếp cận với các cân đối vĩ mô trong nền kinh tế mở bao gồm cân đối đầu tư – tiết kiệm, cân bằng lãi suất và các yếu tố xác định tỷ giá hối đoái, trong đó có các lý thuyết điển hình như lý thuyết ngang bằng sức mua (PPP) và lý thuyết ngang bằng lãi suất (IRP).

Bài 6 sẽ nghiên cứu so sánh cơ chế tỷ giá hối đoái thả nổi và tỷ giá hối đoái cố định. Về khung lý thuyết, học viên sẽ học mô hình Mundell-Fleming để đánh giá tác động của chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ khi tỷ giá được điều tiết theo cơ chế thả nổi hay cơ chế cố định.

Bài 7 và 8 được dành cho thảo luận về việc điều hành chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ. Trước hết, các công cụ của chính sách tài khóa và tiền tệ sẽ được trình bày chi tiết. Dựa vào kiến thức đã học, học viên sẽ thảo luận việc áp dụng chính sách trong các tình huống cụ thể.

Tài liệu đọc

N. Gregory Mankiw, Macroeconomics. Worth Publishers, Tenth Edition, 2019. (Mankiw 2019).

David A. Moss, A Concise Guide to Macroeconomics – What Managers, Executives, and Students Need to Know. Harvard Business School Press, 2014. Second Edition. (Moss 2014).

Yêu cầu đối với học viên và chấm điểm

Để học tập hiệu quả và tận dụng được lợi ích của việc trao đổi, thảo luận trong và ngoài lớp học, học viên phải đọc tất cả tài liệu trước các buổi học, tham gia làm việc nhóm, viết bài cá nhân.

Sau khi kết thúc khóa học trên lớp 2 tuần, học viên sẽ làm bài thi cuối khóa dưới dạng trực tuyến.

Điểm của học viên sẽ được tính như sau:

- Tham gia thảo luận trên lớp: 20%
- Bài tập:
 - Bài 1 (Tính toán GDP và động lực tăng trưởng)
Nộp bài: 8:20, Thứ Bảy, 25/3
 - Bài 2 (Tiền tệ và lạm phát)
Nộp bài: 8:20, Thứ Ba, 28/3
 - Bài 3 (Bảng cân đối thanh toán quốc tế và tỷ giá)
Nộp bài: 8:20, Thứ Năm, 30/3
 - Bài 4 (Ứng dụng mô hình IS-LM và Mundell-Fleming)
Nộp bài: 8:20, Thứ Bảy, 1/4
- Bài thi trực tuyến: 40%
Thứ Bảy, ngày 15/4/2023, 09:00-11:00

LỊCH HỌC

Bài giới thiệu online

Thứ Hai, 20/03, 20:00-21:00

Chủ đề Giới thiệu môn học và các cơ sở dữ liệu kinh tế vĩ mô

NGÀY 1

Thứ Bảy, 25/03

Chủ đề Các động lực tăng trưởng của nền kinh tế

Bài đọc

- Mankiw (2019), Chương 2 và 3
- Moss (2014), Chương 1 và 5
- The Economist, “Can China’s reported growth be trusted?”, 17/10/2017.
<https://www.economist.com/finance-and-economics/2020/10/15/can-chinas-reported-growth-be-trusted>

NGÀY 2

Chủ nhật, 26/03

Chủ đề Hệ thống tiền tệ

Bài đọc

- Moss (2014), Chương 2 và 5
- Mankiw (2019), Chương 4 và 18

NGÀY 3

Thứ Hai, 27/03

Chủ đề Lạm phát

Bài đọc

- Mankiw (2019), Chương 5 và 14
- The Economist, “2022 has been a year of brutal inflation”, 21/12/2022.
<https://www.economist.com/finance-and-economics/2022/12/21/2022-has-been-a-year-of-brutal-inflation>

NGÀY 4

Thứ Ba, 28/03

Chủ đề Cân bằng thị trường hàng hóa và tiền tệ: Mô hình IS-LM

Bài đọc

- Mankiw (2019), Chương 11 và 12

NGÀY 5

Thứ Tư, 29/03

Chủ đề Nền kinh tế mở

Bài đọc

- Mankiw (2019), Chương 6
- Financial Times, “China’s current account at risk of deficit on trade shock”, 13/6/2018. <https://www.ft.com/content/a7944958-6e47-11e8-92d3-6c13e5c92914>
- The Economist, “The Philippine peso is the champion of emerging-market currencies”, 23/7/2020. <https://www.economist.com/asia/2020/07/23/the-philippine-peso-is-the-champion-of-emerging-market-currencies>

NGÀY 6

Thứ Năm, 30/03

Chủ đề Tỷ giá hối đoái và mô hình Mundell-Fleming

- Mankiw (2019), Chương 13.
- Moss (2014), Chương 7.
- The Economist, “Economists now accept exchange-rate intervention can work”, 29/9/2022. <https://www.economist.com/finance-and-economics/2022/09/29/economists-now-accept-exchange-rate-intervention-can-work>

NGÀY 7

Thứ Sáu, 31/03

Chủ đề Chính sách tài khóa

Bài đọc

- Đỗ Thiên Anh Tuấn (2023), Nhìn lại chính sách tài khóa của Việt Nam ứng phó với Covid-19 và thúc đẩy phục hồi kinh tế hậu Covid-19.
- Mankiw (2019), Chương 16 và 17.
- World Bank, “A Review of Fiscal Policy Responses to COVID-19”, 2021.
<https://openknowledge.worldbank.org/entities/publication/e69efa67-d744-5bcc-92a4-d51945586128>
- The Economist, “Fiscal multipliers: Where does the buck stop?”, 13/8/2016.
<https://www.economist.com/schools-brief/2016/08/13/where-does-the-buck-stop>

NGÀY 8

Thứ Bảy, 01/04

Chủ đề Chính sách tiền tệ

Bài đọc

- Nghiên cứu tình huống, “Điều hành chính sách kinh tế vĩ mô Việt Nam năm 2022-2023.
- Nguyễn Xuân Thành, “Điều hành chính sách tiền tệ của NHNN Việt Nam 2007-2011”, 13/10/2016.
- Frankel, 2011, "Monetary Policy in Emerging Markets: A Survey," Handbook of Monetary Economics, Ben Friedman & Michael Woodford, eds. (Elsevier), pp.1439-1520. NBER WP 16125. (Tham khảo)
<https://scholar.harvard.edu/files/frankel/files/handbookemkts2010octpub.pdf>